



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 16/9/25 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: VMS

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030023	Phan Hứa Trọng Ân	25/09/2006	C26DDT1				
2	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	6.5	Sai rudi?	
3	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	5.0	Năm	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	C26DDT1	<u>D</u>	6.5	Sai rudi?	
5	2410030014	Lê Văn Duy	03/06/2005	C26DDT1				
6	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	6.0	Sai	
7	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	6.0	Sai	
8	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006	C26DDT1	<u>Dat</u>	6.5	Sai rudi?	
9	2410030010	Nguyễn Duy Đạt	05/03/2005	C26DDT1				
10	2410030004	Trần Vũ Hà	06/07/2006	C26DDT1				
11	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	C26DDT1	<u>Hao</u>	6.5	Sai rudi?	
12	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	C26DDT1	<u>Hao</u>	6.0	Sai	
13	2410030015	Nguyễn Phúc Thái Hòa	06/02/2006	C26DDT1	<u>Tha</u>	7.0	Bảy	
14	2410030017	Nguyễn Nhật Huy	04/10/2006	C26DDT1				
15	2410030031	Trần Minh Khoa	25/04/2006	C26DDT1				
16	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006	C26DDT1	<u>KT</u>	5.0	Năm	
17	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006	C26DDT1	<u>Minh</u>	6.0	Sai	
18	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006	C26DDT1	<u>Nghia</u>	7.0	Bảy	
19	2410030029	Bùi Thịnh Phát	03/02/2006	C26DDT1				
20	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006	C26DDT1	<u>Phat</u>	6.0	Sai	
21	2410030022	Trần Duy Tân	15/09/2005	C26DDT1				
22	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006	C26DDT1	<u>T</u>	6.0	Sai	
23	2410030019	Đinh Hoàng Vũ	13/10/2006	C26DDT1				
24	2410030032	Nguyễn Lê Kha Vy	16/12/2006	C26DDT1	<u>Vy</u>	5.0	Năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 15 vắng thi: 9. Số bài thi: 15 / _____.

Ngày: 20 tháng 9 năm 2025

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 20 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

CL
Châu Lê Sơn

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 6/9/25 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: V145

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Đạt	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005	C25DDT	<u>ĐTK</u>	6.5	Sau rưỡi	
2	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005	C25DDT	<u>TH</u>	6.0	Sau	
3	2310030028	Trương Thành	Vinh	23/07/2005	C25DDT	<u>Vinh</u>	5.0	Nam	
4	2310030016	Nguyễn Anh	Vũ	20/06/2005	C25DDT	<u>V</u>	5.0	Nam	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____. Số bài thi: _____ / _____.

Ngày: 20 tháng 9 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ph

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 20 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ch
Châu Lê Sơn



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 16/9/25 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: V1125

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210030011	Trần Quốc Thắng	24/10/2004	C24DDT				
2	2210030014	Phạm Văn Vĩ	28/07/2002	C24DDT	<u>M</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 1 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 20 tháng 9 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

CL
Châu Lê Sơn



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 16/9/25 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: VM3

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030046	Vũ Xuân Bắc	20/11/2006	C26DDT2	<u>Bắc</u>	6.5	Sau rưỡi	
2	2410030035	Chế Hoàng Hiệp	13/05/2006	C26DDT2	<u>Hiệp</u>	7.0	Đầy	
3	2410030045	Phạm Đức Huy	06/09/2006	C26DDT2				
4	2410030040	Trần Ngọc Lâm	22/06/2005	C26DDT2	<u>Lâm</u>	5.0	Năm	
5	2410030044	Lê Trọng Nghĩa	14/09/2006	C26DDT2				
6	2410030049	Trần Quang Nghĩa	09/05/2006	C26DDT2				
7	2410030034	Huỳnh Hữu Thức	26/06/2006	C26DDT2	<u>thức</u>	6.0	Sau	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 4 vắng thi: 3 . Số bài thi: 4 / _____.

Ngày: 20 tháng 9 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 20 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 28/10/25 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: VMS

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030024	Đỗ Thành Đạt	11/02/2005	C25DDT	<u>Dur</u>	6.5	Sau rùi?	
2	2310040013	Trần Hoàng Huy	20/04/2005	C25DDT	<u>Huy</u>	5.0	Năm	
3	2310030028	Trương Thành Vinh	23/07/2005	C25DDT	<u>Vinh</u>	6.0	Sau	
4	2310030016	Nguyễn Anh Vũ	20/06/2005	C25DDT	<u>W</u>	5.0	Năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 4 vắng thi: 0 . Số bài thi: 4 / _____.

Ngày 20 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 30 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 28/10/25 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: Vms

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Al

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210030011	Trần Quốc Thắng	24/10/2004	C24DDT				
2	2210030014	Phạm Văn Vĩ	28/07/2002	C24DDT	<u>M</u>	<u>6.0</u>	<u>Sau</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 1 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày: 30 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 30 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

**PHÒNG KHẢO THÍ VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 28/10/25 Giờ thi: 9h00 Phòng thi: VMS

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: Ch

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bắc	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030046	Vũ Xuân	Bắc	20/11/2006	C26DDT2	<u>Ch</u>	7.0	Đúng	
2	2410030035	Chế Hoàng	Hiệp	13/05/2006	C26DDT2	<u>Hiệp</u>	7.5	Đúng rồi	
3	2410030045	Phạm Đức	Huy	06/09/2006	C26DDT2				
4	2410030040	Trần Ngọc	Lâm	22/06/2005	C26DDT2	<u>Lâm</u>	5.0	Nhầm	
5	2410030044	Lê Trọng	Nghĩa	14/09/2006	C26DDT2				
6	2410030049	Trần Quang	Nghĩa	09/05/2006	C26DDT2				
7	2410030034	Huỳnh Hữu	Thức	26/06/2006	C26DDT2	<u>thức</u>	6.0	Sai	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 4 vắng thi: 3 . Số bài thi: 4 / _____.

Ngày: 30 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 30 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 28/10/25 Giờ thi: 9h10 Phòng thi: VMS

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030023	Phan Hứa Trọng Ân	25/09/2006	C26DDT1				
2	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	7.0	Bảy	
3	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	5.0	Năm	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	C26DDT1	<u>D</u>	7.0	Bảy	
5	2410030014	Lê Văn Duy	03/06/2005	C26DDT1				
6	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	5.0	Năm	
7	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	5.0	Năm	
8	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006	C26DDT1	<u>Dat</u>	6.5	Sáu rưỡi	
9	2410030010	Nguyễn Duy Đạt	05/03/2005	C26DDT1				
10	2410030004	Trần Vũ Hà	06/07/2006	C26DDT1				
11	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	C26DDT1	<u>Hao</u>	6.5	Sáu rưỡi	
12	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	C26DDT1	<u>Hao</u>	5.0	Năm	
13	2410030015	Nguyễn Phúc Thái Hòa	06/02/2006	C26DDT1	<u>Hoa</u>	7.5	Bảy rưỡi	
14	2410030017	Nguyễn Nhật Huy	04/10/2006	C26DDT1				
15	2410030031	Trần Minh Khoa	25/04/2006	C26DDT1				
16	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006	C26DDT1	<u>KT</u>	5.0	Năm	
17	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006	C26DDT1	<u>Minh</u>	6.5	Sáu rưỡi	
18	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006	C26DDT1	<u>Nghia</u>	7.5	Bảy rưỡi	
19	2410030029	Bùi Thịnh Phát	03/02/2006	C26DDT1				
20	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006	C26DDT1	<u>Phat</u>	6.5	Sáu rưỡi	
21	2410030022	Trần Duy Tân	15/09/2005	C26DDT1				
22	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006	C26DDT1	<u>D</u>	6.0	Sáu	
23	2410030019	Đinh Hoàng Vũ	13/10/2006	C26DDT1				
24	2410030032	Nguyễn Lê Kha Vỹ	16/12/2006	C26DDT1	<u>Vy</u>	3.0	Ba	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 16 vắng thi: 8 Số bài thi: 16 / _____.

Ngày: 30 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 30 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ &
QUẢN THỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Giám thị 1: Châu Lê Sơn

Ký tên: CL

Mã lớp học phần: 25111MH110203301

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Nguyễn Thị Nguyệt Hoa

Ký tên: NTNH

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 03/11/2025

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: Xưởng Vi mạch
số

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	<u>Bảo</u>		2.0	Hai	C26DDT1	
2	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	<u>Gia</u>		2.0	Hai	C26DDT1	
3	2410030046	Vũ Xuân Bắc	20/11/2006	<u>B</u>		8.0	Thăm	C26DDT2	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	<u>D</u>		7.5	Bảy rưỡi	C26DDT1	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	<u>Duy</u>		2.0	Hai	C26DDT1	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	<u>Duy</u>		5.0	Năm	C26DDT1	
7	2310030024	Đỗ Thành Đạt	11/02/2005	<u>Đ</u>		5.0	Năm	C25DDT	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	<u>Hào</u>		7.5	Bảy rưỡi	C26DDT1	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	<u>Chào</u>		2.0	Hai	C26DDT1	
10	2410030035	Chế Hoàng Hiệp	13/05/2006	<u>H</u>		8.0	Thăm	C26DDT2	
11	2410030015	Nguyễn Phúc Thái Hòa	06/02/2006	<u>Th</u>		7.5	Bảy rưỡi	C26DDT1	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 11 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 11 / _____.Số sinh viên đạt: 6 Tỷ lệ đạt: 50 %Ngày 4 tháng 11 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 4 tháng 11 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Châu Lê Sơn

QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Giám thị 1: Châu Lê Sơn

Ký tên: Ch

Mã lớp học phần: 25111MH110203301

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Nguyễn Thị Nguyệt Hoa

Ký tên: NH

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 03/11/2025

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: Xưởng Vi mạch số

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410030030	Châu Tuấn Kiệt		30/03/2006	<u>Ch</u>		2.0	Hai	C26DDT1	
2	2410030040	Trần Ngọc Lâm		22/06/2005	<u>Ng</u>		2.0	Hai	C26DDT2	
3	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh		24/09/2006	<u>Minh</u>		7.0	Bảy	C26DDT1	
4	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa		07/02/2006	<u>Nghĩa</u>		6.5	Sáu rưỡi	C26DDT1	
5	2410030005	Nguyễn Tấn Phát		19/11/2006	<u>Phat</u>		5.0	Năm	C26DDT1	
6	2410030034	Huỳnh Hữu Thức		26/06/2006	<u>thuc</u>		7.0	Bảy	C26DDT2	
7	2410030007	Lương Thành Trọng		26/10/2006	<u>Tr</u>		7.0	Bảy	C26DDT1	
8	2310030028	Trương Thành Vinh		23/07/2005	<u>Vinh</u>		5.0	Năm	C25DDT	
9	2210030014	Phạm Văn Vi		28/07/2002	<u>Vi</u>		5.0	Năm	C24DDT	
10	2310030016	Nguyễn Anh Vũ		20/06/2005	<u>Wu</u>		5.0	Năm	C25DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 10 / _____.

Số sinh viên đạt: 8 Tỷ lệ đạt: 80 %

Ngày 04 tháng 11 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ph
ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 04 tháng 11 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ch
Châu Lê Sơn

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Vi mạch số - MH1102033

Mã lớp học phần: 25111MH110203301 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Châu Lê Sơn - (02004)

Ngày thi: 31/11/2025 Giờ thi: 9h30 Phòng thi: VMS

Giám thị 1: Châu Lê Sơn Ký tên: CL

Giám thị 2: NT N Hoa Ký tên: NH

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310040013	Trần Hoàng Huy	20/04/2005	<u>[Chữ ký]</u>		5.0	Năm	C25DDT	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi: 1 vắng thi: 0 Số bài thi/Số tờ: 1 / 1

Số sinh viên đạt/không đạt: 1 / 0

Tỷ lệ đạt: 100 , %

Ngày: 24 tháng 11 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Chữ ký]
ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 4 tháng 11 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

CL
Châu Lê Sơn